TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 68/2017/QĐST-HNGĐ	*Hoà Vang, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 239/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017, giữa người yêu cầu: Ông Phan Lê N, sinh năm 1991 và bà Phan Thị H, sinh năm 1991; cùng nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 9 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 9 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Lê N và bà Phan Thị H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Lê N và bà Phan Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Phan K, sinh ngày 30/8/2015 cho ông Phan Lê N trực tiếp nuôi dưỡng; bà Phan Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Phan Lê N và bà Phan Thị H mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông N và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu số 0006103 ngày 19/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.